TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 07-04-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung
Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung Thiêng và bà Hứa Thị Hoàng
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 07/04/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sở thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 03/02/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 23/3/2023, đối với bị cáo:

Ng. Q. H, sinh ngày 19/01/1993, tại xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Trú tại: Thôn Phú Nham, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: lớp 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn Ba, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Thành, sinh năm 1955. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Tạm giữ" từ ngày 13/6/2022 đến ngày 16/6/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ lưu giam công an huyện Duy Xuyên. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đ. C. T1, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn Phú Nham, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ng. V. L, sinh năm 1986. Trú tại: Bon Phi Lơ Te 1, xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

- Ông Ph. V. B, sinh năm 1971. Trú tại: thôn Chánh Lộc, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Ng. C. H, sinh năm 1980. Trú tại: Thôn Phú Nham, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Ông Lưu. M. T2, sinh năm 1995. Trú tại: Thôn Phú Nham Tây, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Ông Ng. B. Th, sinh năm 1996. Trú tại: Thôn Phú Nham Tây, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 23/10/2013, trong lúc dự tiệc đám cưới tại nhà ông Ph. V. B thuộc thôn Chánh Lộc, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, Ng. Q. H và Đ. C. T1 xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhưng được mọi người trong đám cưới can ngăn. Sau đó, Ng. Q. H vào trong nhà ông Ph. V. B lấy con dao dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13cm đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm rộng 05cm, loại dao phay dùng để thái thịt giấu vào trong áo rồi đi ra phía trước. Khi ra ngoài đường bê tông trước nhà ông Ph. V. B thì Hữu và Tiền tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhưng được mọi người can ngăn nên không ai bị thương tích gì. Lúc này, Hữu rút con dao ra chém 01 cái vào người Tiền theo hướng từ trên xuống, Tiền đưa tay lên đỡ nên trúng tay Tiền gây thương tích. Bị đánh, Tiền liền xô Hữu té ngã xuống đường rồi mọi người chạy vào can ngăn. Một lúc sau, cả hai tiếp tục xông vào nhau xô xát nhau, lúc này Hữu cầm dao chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của Tiền gây thương tích.

Tại Bản Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 397/PY ngày 28/11/2013 của Trung tâm Pháp y Sở y tế TP Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ thương tích đối với Đ. C. T1 là 28% (hai mươi tám phần trăm), thương tích chi tiết như sau:

- Vết thương vùng trán - đỉnh lệch phải gây nứt xương trán phải. Đã được điều trị theo hướng nội khoa tại khoa ngoại thần kinh Bệnh viện Đà Nẵng. Hiện tại bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt, không phát hiện yếu liệt chi, nạn nhân van còn đau đầu, chóng mặt.

- Vết thương mặt sau - ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay trái gây nứt mảnh xương cánh tay. Đã được phẫu thuật khâu vết thương, bất động tay trái trong máng bột kiểu cánh - bàn tay. Hiện tại vận động tay trái trong giới hạn bình thường.

Tại Công văn số 75/TTPY-GĐTH ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng về tách tỷ lệ thương tích:

- Vết thương vùng trán - đỉnh lệch phải gây nứt xương trán phải. Đã được điều trị theo hướng nội khoa tại khoa ngoại thần kinh Bệnh viện Đà Nẵng. Hiện tại tổn thương bên ngoài đã lành sẹo (kích thước 5,5cm x 0,2cm), nạn nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, không phát hiện yếu liệt chi, nạn nhân van còn đau đầu, chóng mặt có tỷ lệ thương tích 26%.

- Vết thương mặt sau - ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay trái gây nứt mảnh xương cánh tay. Hiện tại tổn thương bên ngoài đã lành sẹo (kích thước 02cm x 0,2cm), vận động tay trái trong giới hạn bình thường, có tỷ lệ thương tích 03%.

Theo phương pháp cộng giật lùi, tổng tỷ lệ thương tích của bị hại Đ. C. T1 là 28%.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSDX ngày 02/02/2023 VKSND huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo Ng. Q. H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo về tội *"Cố ý gây thương tích"* và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 54 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Ng. Q. H từ 18 đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đề cập xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe môtô hiệu Yamaha Exciter màu trắng đen BKS 48K1-086.94, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A52 màu xanh đen, 01 CNMD mang tên Ng. Q. H, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe mang tên Ng. V. L; 01 giấy chứng nhận quân nhân; Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13cm đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm rộng 05cm.

Tại phiên tòa, bị cáo Ng. Q. H khai nhận: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/10/2013, tại buổi tiệc cưới nhà ông Ph. V. B ở thôn Chánh Lộc, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, do mâu thuẫn với Đ. C. T1, bị cáo dùng 01 con dao dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm chém lên người Tiền, nhát đầu tiên trúng tay trái gây nứt xương cánh tay, nhát thứ hai trúng trên đầu gây nứt xương trán bên phải. Toàn bộ thương tích trên người của anh Tiền là do một mình bị cáo cầm dao chém gây ra, lỗi là do bị cáo xử sự hung hăng. Sau khi gây án, bị cáo đã đến làm việc với cơ quan điều tra nhưng vì bị cáo xin tiền gia đình để bồi thường cho bị hại nhưng gia đình bị cáo không có tiền cho nên bị cáo bỏ đi khỏi địa phương. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là đúng. Lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi bị hại, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: Lời khi tại hồ sơ thể hiện, toàn bộ thương tích của bị hại xẩy ra vào trưa ngày 23/10/2013 tại tiệc cưới nhà ông Ph. V. B là do Ng. Q. H gây ra làm anh Tiền bị nứt xương trán và nứt xương cánh tay trái. Đến nay, anh Tiền không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo Hữu, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Về áp dụng pháp luật để giải quyết vụ án: Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo xẩy ra lúc BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009 đang có hiệu lực. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, xét xử về hành vi này là tại thời điểm BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 có hiệu lực. Do đó cần áp dụng khoản 3 điều 7 BLHS 2015 áp dụng cho bị cáo điều khoản có lợi quy định tại Điều 134 BLHS 2015 để xử lý bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai của bị cáo Ng. Q. H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, ý kiến Kiểm sát viên, phù hợp với các thương tích trên cơ thể bị hại và Bản giám định thương tích số 397/PY ngày 28/11/2013 của Trung tâm Pháp y Sở y tế TP Đà Nẵng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 23/10/2013 tại nhà ông Ph. V. B ở thôn Chánh Lộc, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã được mọi người can ngăn nhưng Ng. Q. H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13cm đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm rộng 05cm chém 02 nhát trúng vào vùng trán đỉnh lệch phải và vùng cánh tay trái của ông Đ. C. T1 làm ông Tiền bị thương tích 28 %. Chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt, bị cáo sẵn sàng dùng dao để chém người khác. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ".

Vì vậy HĐXX kết luận bị cáo Ng. Q. H phạm tội "Cố ý gây thương tích " theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, cáo trạng của VKSND huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận định:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác, gây hoang mang, mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã, trong việc gây thương tích cho anh Tiền bị cáo là người có lỗi hoàn toàn nên cần phải xử lý nghiêm và cần áp dụng hình phạt tù để trừng trị, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Do

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với Nước, bị cáo có trình độ dân trí thấp. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

Không chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên về việc áp dụng Điều 54 BLHS để xử bị cáo mức dưới khung hình phạt vì không đủ điều kiện áp dụng.

[3] Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu nên HĐXX không xem xét

[4] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án là 01 con dao dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13cm đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm rộng 05cm hiện không còn giá trị sử dụng, ông Ph. V. B không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc mô tô Exciter màu trắng đen BKS 48K1-086.94; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A52 màu xanh đen; 01 CNMD mang tên Ng. Q. H, 01

giấy phép lái xe mang tên Ng. Q. H, 01 giấy đăng ký xe mang tên Ng. V. L; 01 giấy chứng nhận quân nhân là tài sản và là giấy tờ nhân thân của bị cáo, không phải là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ng. Q. H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Ng. Q. H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/6/2022

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên:

Trả lại cho bị cáo Ng. Q. H:

- 01 chiếc mô tô Exciter màu trắng đen BKS 48K1-086.94 số khung 0610HY587067, số máy G3D4E612196 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A52 màu xanh đen. (Vật chứng hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xueyen quản lý)

- 01 CNMD mang tên Ng. Q. H, 01 giấy phép lái xe mang tên Ng. Q. H, 01 giấy đăng ký xe mang tên Ng. V. L; 01 giấy chứng nhận quân nhân mang tên Ng. Q. H. (Vật chứng có trong hồ sơ vụ án)

Tịch thu tiêu huỷ: -01 con dao dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 13cm đường kính 03cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm rộng 05cm. (Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án huyện Duy Xuyên đang quản lý)

Về án phí: Căn cứ Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Tuyên:

Buộc bị cáo Ng. Q. H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/4/2023) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị TAND tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Cẩm Nhung

Nơi nhận:
-VKSND huyện Duy Xuyên
-Chi cục THADS huyện Duy Xuyên
-Bị cáo, những người TGTT khác
-TAND tỉnh Quảng Nam
-VP công an huyện Duy Xuyên
-Lưu HS-AV